

Bản án số: **109/2022/HSST**

Ngày : 22/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Thái Hoàn Xanh;

2/ Bà Trần Quang Cảnh;

*Thư ký phiên tòa:* bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 22 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **LIỄU THÀNH P**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 677/1 L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 677/1 L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Quản lý quán bida; Con ông Liễu Văn S (đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Kim Bích T, sinh năm 1983; Con: có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 20/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

2. Họ và tên : **KHOANG CÔNG M**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 136/5 T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 136/5 T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Nhân viên thu ngân; Con ông Khoang Công P, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 20/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

3. Họ và tên : **BẠCH NGỌC HOÀNG D**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ E3-2 chung cư Mỹ Viên, khu phố S, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 53 L, phường P,

quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Bạch Ngọc S, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 20/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

4. Họ và tên : **NGUYỄN THÀNH L1**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986 tại Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 101/4 B, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 793/28/21A T, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Trần Kim N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1964; Vợ: Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1986; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 20/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

5. Họ và tên : **NGUYỄN LÊ ANH H1**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 199/26 L, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 199/26 L, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: quản lý quán bida; Con ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1961 và bà Lê Hồng N, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 03/6/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1/ Anh Tạ Thanh K, sinh năm 1981, thường trú: 173 N, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Anh Đồng Văn H2, sinh năm 1972, thường trú 332/42/8 P, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

(các anh K, H2 vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 26/5/2021, Đội Cảnh sát hình sự kết hợp Công an phường Hòa Thạnh kiểm tra quán bida địa chỉ số 302 L, phường H, quận T bắt quả tang Liễu Thành P, Nguyễn Lê Anh H1, Nguyễn Thành L1, Khoang Công M, Bạch Ngọc Hoàng D đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi bài xì tố do M là người chia bài và đổi điểm. Ngoài ra, khi kiểm tra còn có Nguyễn Văn T và Đỗ Hoàng L2.

Hình thức chơi bài xì tố như sau: trước khi chơi mỗi con bạc sẽ phải dùng tiền đổi điểm (phỉnh) từ M để chơi với quy ước 1.000 đồng là 02 điểm, mỗi lần đổi là 500.000 đồng tương đương 1.000 điểm, con bạc chơi hết số điểm mình có mới được đổi tiếp từ

M. Sau khi đổi xong mỗi người chơi sẽ bỏ 10 điểm (tương đương 5.000 đồng) để tham gia ván bài, sau đó M sẽ chia cho mỗi con bạc 02 lá bài sau khi chia xong các con bạc sẽ bắt đầu tổ với nhau (số tiền tổ tối thiểu là 10 điểm, không quy định tối đa), sau khi những con bạc tổ xong, M sẽ lật 03 lá bài trên tám bát xì tổ để những người chơi tiếp tục tổ với nhau, sau khi các con bạc tổ xong M sẽ lần lượt lật lá bài thứ tư và thứ năm để những con bạc tổ với nhau. Sau khi tổ xong con bạc sẽ kết hợp 02 lá bài của mình với 03 lá bài trên bàn xì tổ trong 05 lá bài để có kết quả cao nhất từ đó chọn ra một người thắng cuộc và lấy hết số điểm phỉnh mà các con bạc đã đặt cược.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

**1. Khoang Công M** khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T, L2 và D đang ngồi uống bia tại quán bida địa chỉ 302 L, phường H, quận T thì tất cả thống nhất cùng nhau chơi đánh bài xì tổ ăn tiền, sau đó M đi lấy bài (có sẵn trong quán), phỉnh, tám bát dùng để đánh xì tổ ra trải trên bàn bida và có nhiệm vụ chia bài, đổi điểm cho các con bạc. Trước khi chơi mọi người thống nhất mỗi người sẽ đóng cho M từ 750.000 đồng đến 1.000.000 đồng tiền ăn uống để M phục vụ mua đồ ăn uống, số tiền còn dư thì M được hưởng, cụ thể: P góp 1.000.000 đồng, H1 góp 1.000.000 đồng, D góp 750.000 đồng, L2 góp 750.000 đồng, L1 góp 750.000 đồng, T góp 750.000 đồng, tổng cộng số tiền góp được là 5.000.000 đồng, số tiền này M bỏ vào hộp kim loại màu trắng. Sau khi M đã chuẩn bị công cụ để chơi đánh bài xì tổ ăn tiền, những người tham gia đánh bạc gồm: P, L1, T, L2 và D mỗi người chơi sẽ mua phỉnh từ M với quy ước 1.000 đồng tương đương 02 điểm, mỗi lần chỉ được mua 1.000 điểm tương đương số tiền 500.000 đồng. Quá trình đánh bạc các con bạc đã mua số điểm như sau P mua 6.000 điểm tương đương số tiền 3.000.000 đồng, H1 mua 6.000 điểm tương đương số tiền 3.000.000 đồng, D mua 2.000 điểm tương đương số tiền 1.000.000 đồng, L2 mua 4.000 điểm tương đương số tiền 2.000.000 đồng, L1 mua 1.000 điểm tương đương số tiền 500.000 đồng, T mua 1.000 điểm tương đương số tiền 500.000 đồng, tổng cộng là 20.000 điểm tương đương số tiền 10.000.000 đồng, toàn bộ số tiền này M để trong hộp kim loại màu trắng. Khi mọi người đang chơi chưa có kết quả thắng thua, thông qua camera của quán phát hiện Công an vào kiểm tra thì M cầm hộp kim loại màu trắng bên trong có tiền, phỉnh, bài cùng T cầm tám bát đánh bài xì tổ đem đi cất giấu, tẩu tán trong kho của quán bida. Riêng L2 và T do đánh thua hết phỉnh nên đã nghỉ đánh bạc từ trước. Thời điểm L2 và T đánh bạc cho đến khi nghỉ, M không biết số tiền cụ thể của từng con bạc và tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là bao nhiêu do các con bạc đổi điểm ở các thời điểm khác nhau. M chưa được hưởng lợi từ việc đánh bạc

**2. Liễu Thành P:** P là người quản lý quán bida trên, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T cùng L2 và D đang ngồi nhậu tại quán bida địa chỉ 302 L, phường H, quận T thì tất cả rủ nhau chơi đánh bài xì tổ ăn tiền. P đã góp số tiền 1.000.000 đồng tiền ăn cho M, quá trình đánh bạc P đã mua từ M 6.000 điểm tương đương số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi kết thúc ai thắng sẽ cho M thêm tiền công phục vụ. Khi bị bắt quả tang các con bạc đang tham gia đánh bạc gồm P, L1, H1 và D còn

M là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, chia bài và đổi điểm. Riêng T và L2 đã nghỉ đánh bạc từ trước, P không biết tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc khi T và L2 tham gia là bao nhiêu do các con bạc đổi điểm ở các thời điểm khác nhau. Khi bị bắt quả tang P còn 3.700 điểm (thua 2.300 điểm tương đương số tiền 1.150.000 đồng)

**3. Nguyễn Lê Anh H1:** Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T, L2 và D rủ nhau chơi đánh bài xì tố ăn tiền tại quán bida địa chỉ 302 L, phường H, quận T. H1 đã góp 1.000.000 đồng tiền ăn cho M, quá trình đánh bạc H1 đã mua từ M 6.000 điểm tương đương số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi kết thúc ai thắng sẽ cho M thêm tiền công phục vụ. Khi bị bắt quả tang các con bạc đang tham gia đánh bạc gồm P, L1, H1 và D còn M là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, chia bài và đổi điểm. Riêng T và L2 đã nghỉ đánh bạc từ trước, H1 không biết tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc khi T và L2 tham gia là bao nhiêu do các con bạc đổi điểm ở các thời điểm khác nhau. Khi bị bắt quả tang H1 còn 14.500 điểm (thắng 8.500 điểm tương đương số tiền 4.250.000 đồng)

**4. Bạch Ngọc Hoàng D:** Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T, L2 và D thống nhất cùng nhau chơi đánh bài xì tố ăn tiền. D đã góp 1.000.000 đồng tiền ăn cho M, quá trình đánh bạc D đã mua 2.000 điểm tương đương số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi kết thúc ai thắng sẽ cho M thêm tiền công phục vụ. Khi bị bắt quả tang các con bạc đang tham gia đánh bạc gồm P, L1, H1 và D còn M là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, chia bài và đổi điểm. Riêng T và L2 đã nghỉ đánh bạc từ trước, D không biết tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc khi T và L2 tham gia là bao nhiêu do các con bạc đổi điểm ở các thời điểm khác nhau. Khi bị bắt quả tang D còn 500 điểm (thua hết 1.500 điểm tương đương số tiền 750.000 đồng)

**5. Nguyễn Thành L1:** Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T, L2 và D rủ nhau chơi đánh bài xì tố ăn tiền tại quán bida địa chỉ 302 L, phường H, quận T. L1 đã góp 750.000 đồng tiền ăn cho M, quá trình đánh bạc L1 đã mua 1.000 điểm tương đương số tiền 500.000 đồng. Sau khi kết thúc ai thắng sẽ cho M thêm tiền công phục vụ. Khi bị bắt quả tang các con bạc đang tham gia đánh bạc gồm P, L1, H1 và D còn M là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, chia bài và đổi điểm. Riêng T và L2 đã nghỉ đánh bạc từ trước, L1 không biết tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc khi T và L2 tham gia là bao nhiêu do các con bạc đổi điểm ở các thời điểm khác nhau. Khi bị bắt quả tang L1 còn 1.300 điểm (thắng 300 điểm tương đương 50.000 đồng)

Ngoài ra Đỗ Hoàng L2 và Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 P, H1, L1, M, T, L2 và D rủ nhau chơi đánh bài xì tố ăn tiền tại quán bida địa chỉ 302 L, phường H, quận T. L2 góp 750.000 đồng, T góp 750.000 đồng tiền ăn cho M. L2 đã mua 4.000 điểm tương đương số tiền 2.000.000 đồng, T mua 1.000 điểm tương đương số tiền 500.000 đồng từ M để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L2 và T thua hết điểm nên đã nghỉ đánh. Sau đó, L2 và T đang ngồi xem các con bạc đánh bạc thì Công an tới kiểm tra.

Tại Cơ quan điều tra, Liễu Thành P, Nguyễn Lê Anh H1, Nguyễn Thành L1, Hoàng Công M, Bạch Ngọc Hoàng D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

**\* *Vật chứng:***

- *Thu giữ trên chiếu bạc:*

- + Một (01) hộp kim loại màu trắng dùng để đựng phỉnh và tiền;
  - + Một (01) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
  - + Một trăm lẻ bốn (104) phỉnh nhựa hình tròn có ghi số trên phỉnh từ 10, 50, 100, 500 và 1000; trong đó phỉnh 10 có 20 cái, phỉnh 50 có 16 cái, phỉnh 100 có 50 cái, phỉnh 500 có 8 cái, phỉnh 1000 có 10 cái;
  - + Một (01) tấm bạt cao su màu xanh đen dùng đánh bạc;
  - + Số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng tiền thu giữ trong hộp kim loại màu trắng trong đó 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc, 5.000.000 (năm triệu) đồng là tiền các con bạc góp để phục vụ ăn uống;
  - + Bảy (07) cái ghế các con bạc sử dụng ngồi để đánh bạc;
- Các tài sản trên Cơ quan điều tra đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 105/PNK ngày 20/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Thu giữ của Khoang Công M:*

- + Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc trắng có số Imei: 35930206472775, M sử dụng liên lạc cá nhân.

- *Thu giữ của Liễu Thành P:*

- + Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus đỏ, số Imei: 356694087987327, P sử dụng liên lạc cá nhân;
- + Một (01) xe gắn máy hiệu Atila màu trắng biển số: 54N1- 8781, số máy: 5AD028595, số khung: ED8D028595. Qua xác minh xe do anh Nguyễn Kim L3 (thường trú 219/16/4 đường M, phường B, quận B) đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành xác minh địa chỉ này, anh L3 đã đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu. P khai nhận, xe trên mua của anh Nguyễn Kim L3 từ năm 2009 với giá 20.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên.

- *Thu giữ của Bạch Ngọc Hoàng D:*

- + Một (01) xe gắn máy hiệu Honda SH màu đỏ đen, biển số: 59T2- 117.55, số máy: JF14E5008191KTFE1, số khung: RLHJF2903AY008078. Qua xác minh, xe do bị cáo Bạch Ngọc Hoàng D đứng tên chủ sở hữu, đây là phương tiện cá nhân không sử dụng vào mục đích đánh bạc;
- + Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng, số Imei: 358598939575743, D sử dụng liên lạc cá nhân;
- + Số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng là tiền cá nhân của D không sử dụng vào mục đích đánh bạc;

- *Thu giữ của Nguyễn Thành L1:*

- + Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám, số Imei: 354391067986500, L1 sử dụng liên lạc cá nhân;
- + Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền cá nhân của L1, không sử dụng vào mục đích đánh bạc;

- Thu giữ của Nguyễn Lê Anh H1:

+ Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Lead biển số: 59S1-004.94, số máy: F24E0402695, số khung: 406AY731091. Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Tạ Thanh K (thường trú: 173 N, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/12/2018 anh K đã bán xe gắn máy trên lại cho ông Đồng Văn H2 (thường trú: 332/42/8 P, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh), có hợp đồng ủy quyền. Đến khoảng tháng 6/2019 ông H2 bán xe gắn máy trên lại cho Nguyễn Lê Anh H1 nhưng không làm hợp đồng mua bán Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Lê Anh H1;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro có số Imei: 356694087987327 và một (01) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen có số Imei: 353046093846403, là tài sản cá nhân của H1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Lê Anh H1;

+ Số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng là tiền cá nhân của H1, không sử dụng vào mục đích đánh bạc;

Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 105/PNK ngày 20/7/2021 của Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bản cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Liễu Thành P, Khoang Công M, Bạch Ngọc Hoàng D, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Lê Anh H1 về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Khoang Công M mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm, đề nghị xử phạt các bị cáo Liễu Thành P, Bạch Ngọc Hoàng D, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Lê Anh H1 mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Liễu Thành P, Khoang Công M, Bạch Ngọc Hoàng D, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Lê Anh H1 nói lời sau cùng: các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 03 giờ 45 phút ngày 26/5/2021, Liễu Thành P, Nguyễn Lê Anh H1, Nguyễn Thành L1, Bạch Ngọc Hoàng D đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài xì tố ăn tiền với tổng số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng tại số 302 L, phường H, quận T thì bị bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Ngoài ra, bị cáo Liễu Thành P có hành vi dùng nơi quản lý của mình tại quán bida số 302 L, phường H, quận T cho các đối tượng Nguyễn Lê Anh H1, Nguyễn Thành L1, Khoang Công M, Bạch Ngọc Hoàng D đánh bạc ăn tiền nhưng P không thu tiền xâu, khi bị bắt quả tang chỉ có một chiếu bạc, số người tham gia đánh bạc chưa đến 10 người, số tiền tham gia đánh bạc dưới 20.000.000 đồng nên chưa đủ cơ sở để xử lý về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đối với Khoang Công M mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc tuy nhiên có hành vi chuẩn bị công cụ, đồng thời là người đối phỉnh, chia bài phục vụ cho các đối tượng khác đánh bạc ăn tiền và hưởng lợi từ tiền dư ra của các đối tượng đánh bạc góp lại tuy nhiên chưa đến mức xử lý hình sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc”, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Đỗ Hoàng L2 và Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc ăn tiền nhưng do các đối tượng đánh bạc đổi điểm từng lần, không cùng lúc nên không xác định được số tiền đánh bạc khi T và L2 tham gia, tại thời điểm Công an kiểm tra thì T và L2 không tham gia đánh bạc đồng thời qua xác minh L2 và T chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, chưa đủ cơ sở xử lý hình sự đối với Đỗ Hoàng L2 và Nguyễn Văn T về hành vi “Đánh bạc”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và L2 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 26 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có cơ sở.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng hành vi của các bị cáo mang tính tự phát, không có sự phân công rõ ràng nên không thuộc trường hợp “phạm tội có tổ chức”;

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Hậu quả của các hành vi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở tại địa phương mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tài sản của công dân vì đánh bạc là tệ nạn xã hội, thường là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo

là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng do tham lam, háms lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa các tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe của nhân dân và xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo;

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, trong quá trình tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật do đó nghĩ không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà nghĩ chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo không tiếp tục phạm tội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội;

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra các bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên miễn cho các bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bài ăn tiền. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;

Đối với một (01) hộp kim loại màu trắng dùng để đựng phỉnh và tiền; một (01) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; một trăm lẻ bốn (104) phỉnh nhựa hình tròn có ghi số trên phỉnh từ 10, 50, 100, 500 và 1000 (trong đó phỉnh 10 có 20 cái, phỉnh 50 có 16 cái, phỉnh 100 có 50 cái, phỉnh 500 có 8 cái, phỉnh 1000 có 10 cái); một (01) tấm bạt cao su màu xanh đen dùng đánh bạc; bảy (07) cái ghế các con bạc sử dụng ngồi để đánh bạc. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng là tiền các con bạc góp để phục vụ ăn uống khi đánh bạc thu giữ trong hộp sắt kim loại, các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;



Đối với một (01) xe gắn máy hiệu Atila màu trắng biển số: 54N1- 8781, số máy: 5AD028595, số khung: ED8D028595. Qua xác minh xe do anh Nguyễn Kim L3 (thường trú 219/16/4 đường M, phường B, quận B) đứng tên chủ sở hữu, anh L3 hiện đã đi khỏi địa phương, chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu. Quá trình điều tra, bị cáo P khai nhận, xe trên mua của anh Nguyễn Kim L3 từ năm 2009 với giá 20.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng, cần giao chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định, quá thời hạn mà không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 105/PNK ngày 20/7/2021 của Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Liễu Thành P, Khoang Công M, Bạch Ngọc Hoàng D, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Lê Anh H1 phạm tội “Đánh bạc”.

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

**Khoang Công M** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

**Liễu Thành P** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

**Bạch Ngọc Hoàng D** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

**Nguyễn Thành L1** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

**Nguyễn Lê Anh H1** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng;

Tịch thu tiêu hủy: một (01) hộp kim loại màu trắng dùng để đựng phỉnh và tiền; một (01) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; một trăm lẻ bốn (104) phỉnh nhựa hình tròn có ghi số trên phỉnh từ 10, 50, 100, 500 và 1000 (trong đó phỉnh 10 có 20 cái, phỉnh 50 có 16 cái, phỉnh 100 có 50 cái, phỉnh 500 có 8 cái, phỉnh 1000 có 10 cái); một (01) tấm bạt cao su màu xanh đen dùng đánh bạc; bảy (07) cái ghế các con bạc sử dụng ngồi để đánh bạc;

Trả cho bị cáo Khoang Công M một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc trắng có số Imei: 35930206472775;

Trả cho bị cáo Liễu Thành P một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus đỏ có số Imei: 356694087987327;

Trả cho bị cáo Bạch Ngọc Hoàng D một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng, số Imei: 358598939575743, số tiền 500.000 đồng và một (01) xe gắn máy hiệu Honda SH màu đỏ đen, biển số 59T2-117.55, số máy: JF14E5008191KTFE1, số khung: RLHJF2903AY008078;

Trả cho bị cáo Nguyễn Thành L1 một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám, số Imei: 354391067986500 và số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng;

Trả cho bị cáo Nguyễn Lê Anh H1 số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng;

Giao một (01) xe gắn máy hiệu Atila màu trắng biển số: 54N1- 8781, số máy: 5AD028595, số khung: ED8D028595 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu trong thời gian 06 tháng, quá thời hạn mà không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 105/PNK ngày 20/7/2021 của Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo)

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- UBND phường Phú Thạnh, quận Tân Phú;
- UBND phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Hưng, Quận 7;
- UBND phường 7, quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 14, Quận 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Huỳnh Hoàng Phương**